TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **426**/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 622/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1983; Căn cước công dân số: 035083011947; địa chỉ: thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Lê Thị Tô H**, sinh năm 1983; Căn cước công dân số: 001183054792; địa chỉ: thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H với chị Lê Thị Tô H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Tô H thống nhất giao cháu Nguyễn Lê Tuyết Nh, sinh ngày 19/8/2015 cho chị Lê Thị Tô H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Đối với chị Nguyễn

Hồng N, sinh ngày 20/11/2005, anh Nguyễn Lê Tuấn A, sinh ngày 08/5/2008 đã trên 18 tuổi, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ nên không đặt vấn đề giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Tô H thống nhất về tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Tô H cùng xác nhận không có nợ chung.

- **Về án phí**: Anh Nguyễn Văn H thỏa thuận nhận chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004834 ngày 08/10/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng. Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H 150.000đ tạm ứng án phí còn thừa. Chị Lê Thị Tô H không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025".

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng;
- UBND xã N, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Luyện Thanh Sơn